

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không  
thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 11 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;  
Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và  
Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11  
năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều  
của Luật Giá;  
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ  
Y tế Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;  
Xét Tờ trình số 3311/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2022 của UBND  
tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong  
trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn  
tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 100/BC-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Ban  
Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội  
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 do cơ sở y tế của Nhà nước thực hiện, bao gồm việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh (trừ các cơ sở y tế của Nhà nước thực hiện dịch vụ y tế dự phòng); người chưa tham gia bảo hiểm y tế; người có thể bảo hiểm y tế nhưng sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế và các trường hợp được ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này.

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với các trường hợp lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng do ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

### **Điều 2. Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2**

1. Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2, bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Các nội dung khác liên quan đến giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 và các quy định pháp luật hiện hành.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 11 (chuyên đề) thông qua ngày 18 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,  
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ.08b), Duyên.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoài Anh**

**Phụ lục**  
**MỨC GIÁ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM SARS-COV-2**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND*  
*ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Danh mục dịch vụ	Mức giá (Chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)
<b>I</b>	<b>Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn</b>	<b>11.200</b>
<b>II</b>	<b>Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/ bán tự động mẫu đơn</b>	<b>30.800</b>
<b>III</b>	<b>Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:</b>	<b>212.700</b>
1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	45.400
2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	167.300
<b>IV</b>	<b>Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp</b>	
<b>1</b>	<b>Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)</b>	<b>78.800</b>
1.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	24.100
1.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	54.700
<b>2</b>	<b>Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)</b>	<b>62.500</b>
2.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	23.300
2.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	39.200
<b>3</b>	<b>Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại phòng xét nghiệm</b>	<b>112.500</b>
3.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	48.400
3.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	64.100
<b>4</b>	<b>Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm</b>	<b>97.200</b>
4.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	49.200
4.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	48.000